

Trường: .....  
Tổ:.....

Họ và tên giáo viên:  
.....

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** **BÀI 2: TRANH TĨNH VẬT MÀU**

Môn Mĩ thuật ; lớp 6  
Thời gian thực hiện: 02 tiết

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Năng lực:**

##### **1.1. Năng lực mĩ thuật**

- **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:** Nêu được biểu cảm của hoà sắc trong tranh tĩnh vật.
- **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:** Vẽ được bức tranh tĩnh vật màu có ba vật mẫu trở lên.
- **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:** Phân tích được nét đẹp về bố cục, tỉ lệ, màu sắc trong tranh.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của hoa trái trong đời sống, và tác phẩm mĩ thuật.

##### **1.2. Năng lực chung:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.

##### **1.3. Năng lực riêng:** Năng lực ngôn ngữ: sử dụng ngôn ngữ nói, trình bày giới thiệu sản phẩm.

#### **3. Về phẩm chất:**

- Trách nhiệm: tự giác hoàn thành công việc được phân công. Phối hợp với các thành viên trong nhóm hoàn thành nhiệm vụ.
- Chăm chỉ: tự tìm tòi học hỏi.
- Trung thực: nghiêm túc đánh giá sản phẩm của bản thân và của nhóm.

### **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:** Ảnh , tranh vẽ tĩnh vật màu.

**2. Đối với học sinh:** Giấy vẽ, màu vẽ, vật mẫu .

### **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

#### **1. Hoạt động 1: KHÁM PHÁ ( Khám phá tranh tĩnh vật màu)**

*a. Mục tiêu:* Tạo cơ hội cho HS quan sát một số tranh tĩnh vật màu của hoạ sĩ và khuyến khích các em thảo luận về bố cục, hoà sắc và cách diễn tả nét, hình, màu trong tranh.

*b. Nội dung:* HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

*c. Sản phẩm học tập:* Câu trả lời và hành động của HS.

*d. Tổ chức thực hiện:*

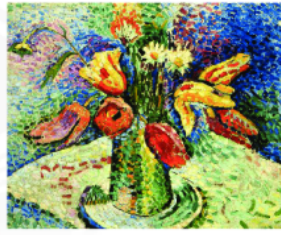
<b>Hoạt động của GV - HS</b>	<b>Dự kiến sản phẩm</b>
------------------------------	-------------------------

## Bước 1: GV chuyên giao nhiệm vụ học tập

.- Giáo viên yêu cầu HS quan sát tranh



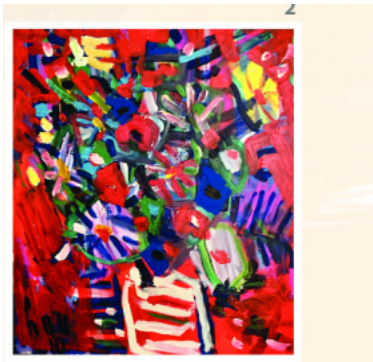
1



2



3



4

1. Tác phẩm: Tĩnh vật với những quả xoài, 1891 – 1896.  
Tác giả: Paul Gauguin. Chất liệu: sơn dầu  
2. Tác phẩm: Hoa tulip, 1905. Tác giả: Henri Matisse.  
Chất liệu: sơn dầu  
3. Tác phẩm: Hoa hướng dương, 1889. Tác giả: Van Gogh.  
Chất liệu: sơn dầu  
4. Tác phẩm: Tĩnh vật, 2010. Tác giả: Trần Lưu Hậu.  
Chất liệu: acrylic

- Đặt câu hỏi để HS tìm hiểu, thảo luận về:

+ Những hình ảnh được vẽ trong các bức tranh.

+ Chất liệu, hình thức thể hiện tranh tĩnh vật.

- GV hướng dẫn HS quan sát, thưởng thức và chia sẻ về:

+ Bố cục, hình mảng, đường nét, màu sắc trong tranh.

+ Cảm xúc khi xem tranh.

Gợi ý một số câu hỏi,:

+ Em hiểu như thế nào là tranh tĩnh vật?

+ Trong mỗi tranh có những hình ảnh gì?

+ Tranh được thể hiện bằng chất liệu gì?

+ Bố cục, hoà sắc và cách diễn tả chấm, nét, hình, màu trong mỗi bức tranh như thế nào?

## Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, tìm cách trả lời câu hỏi.

+ GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần.

## Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi 2 – 3 HS đại diện nhóm kết quả.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

## Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

## 1. Khám phá tranh tĩnh vật màu

- Biểu hiện của các chấm, nét, màu có thể diễn tả được cảm xúc và tinh thần trong tranh tĩnh vật.

- Tranh tĩnh vật đem lại cho người thưởng thức những tình cảm nhẹ nhàng về thiên nhiên và cuộc sống.


## 2. Hoạt động 2. KIẾN TẠO KIẾN THỨC – KỸ NĂNG (Cách vẽ tranh tĩnh vật màu)

a. *Mục tiêu:* Tạo cơ hội để HS quan sát hình, cảm nhận về mẫu và chỉ ra cách vẽ tranh tĩnh vật màu.

b. *Nội dung:* GV hướng dẫn, HS tưởng tượng, thực hiện theo cảm nhận.

c. *Sản phẩm học tập:* Bức tranh hoàn thiện

d. *Tổ chức thực hiện:*

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
<p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên khuyến khích HS:</li> <li>+ Quan sát hình ở trang 11 SGK mỹ thuật 6, thảo luận để nhận biết cách vẽ tranh tĩnh vật màu.</li> </ul> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cảm nhận vẻ đẹp đặc điểm về hình dáng vị trí, tỉ lệ, màu sắc, về cách bố cục, vẽ hình, vẽ màu các vật mẫu và nền khi thực hiện vẽ tranh tĩnh vật màu.</li> <li>- Giáo viên nêu câu hỏi gợi mở để học sinh suy nghĩ thảo luận.</li> <li>+ Theo em tranh tĩnh vật màu vẽ giống hệt vật mẫu được bày trong thực tế hay vẽ theo cảm nhận của người vẽ?</li> <li>+ Bố cục của tranh dựa trên hình dáng tỉ lệ của các mẫu hay theo ý tưởng sáng tạo tự do của người vẽ?</li> <li>+ Cách vẽ hình của tranh tĩnh vật màu có điểm gì giống và khác với cách vẽ hình của bài vẽ theo mẫu em đã được học?</li> <li>- Giáo viên gợi ý để học sinh nhắc lại và ghi nhớ các bước thực hiện vẽ tranh tĩnh vật màu.</li> </ul> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu theo nhóm.</li> <li>- GV theo dõi, hỗ trợ nhóm nếu cần thiết.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời đại diện HS trình bày câu trả lời của mình</li> <li>- GV gọi nhóm khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn.</li> </ul> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p>	<p><b>2. Cách vẽ tranh tĩnh vật màu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có nhiều cách vẽ để diễn tả cảm xúc trong tranh tĩnh vật.</li> </ul> <p>Cách vẽ :</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1 . Xác định bố cục, tỉ lệ, vị trí hình các vật mẫu và vẽ phác.</li> <li>2 . Vẽ màu khái quát tạo hòa sắc chung của bức tranh.</li> <li>3 . Vẽ thêm nét màu thể hiện cảm xúc và đặc điểm của vật mẫu.</li> </ol>

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.


### 3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO (Vẽ tranh tĩnh vật màu)

a. Mục tiêu: Khuyến khích và hỗ trợ học sinh thực hiện vẽ tranh tĩnh vật màu

b. Nội dung: Giáo viên khuyến khích, học sinh thực hiện vẽ tranh theo ý thích.

c. Sản phẩm học tập: Bức tranh hoàn thiện.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
<p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Giáo viên hướng dẫn học sinh lựa chọn vị trí quan sát để xác định ánh sáng, hình dáng, tỉ lệ, màu sắc của các vật mẫu.</li><li>- Giáo viên khuyến khích học sinh thực hiện vẽ tranh theo ý thích.</li></ul> <p>Câu hỏi gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Em quan sát được hình dáng vị trí tỉ lệ của các bản mẫu như thế nào?</li><li>+ Các phần mẫu sẽ được sắp xếp như thế nào trong các bức tranh của em?</li><li>+ Khi vẽ, em sẽ vẽ phác khung hình để xác định bố cục của tranh hãy vẽ hình vật mẫu luôn?</li></ul> <div data-bbox="289 1073 976 1709"></div> <p>+ Em sẽ vẽ vật ở xa hay ở gần trước?</p> <p>+ Em sẽ vẽ màu như thế nào? Em thích cách vẽ tranh tĩnh vật của họa sĩ nào?</p> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p>	<p><b>3. Vẽ tranh tĩnh vật màu</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS lựa chọn vị trí quan sát để có bố cục hợp lý cho bài vẽ.</li><li>- Thực hiện bức tranh hoàn chỉnh theo cảm nhận.</li></ul>

+ HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

+ GV gọi đại diện HS trình bày tác phẩm hoàn thiện của bản thân.

+ GV gọi HS nhóm khác nhận xét, đánh giá.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4 : Trưng bày sản phẩm và chia sẻ**

a. Mục tiêu: Tổ chức cho HS trưng bày, phân tích và chia sẻ cảm nhận về bố cục, nét, hình, màu, đậm nhạt trong bài vẽ tranh tĩnh vật màu.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS làm bố cục, khung tranh và trưng bày tranh, chia sẻ cảm nhận.

c. Sản phẩm học tập: Cảm nhận bài vẽ mới

d. Tổ chức thực hiện:

**Hoạt động của GV - HS**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Gv hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ.



- Nêu câu hỏi cho HS thảo luận để nhận biết thêm cảm xúc do nét, màu, nhịp điệu và sự hài hoà trong các bài vẽ tranh tĩnh vật mang lại, khuyến khích HS phân tích và chia sẻ cảm nhận về:

+ Bài vẽ yêu thích.

+ Hoà sắc trong bài vẽ.

+ Cách diễn tả về bố cục, nét, hình, màu, đậm nhạt trong bài vẽ.

Câu 1: Em ấn tượng với bài vẽ nào? Vì sao?

Câu 2: Bố cục và cách diễn tả về nét, hình, màu của bài vẽ như thế nào?

Câu 3: Em có cảm xúc gì khi thực hiện bài vẽ tĩnh vật màu?

**Dự kiến sản phẩm**

**4 . Trưng bày sản phẩm và chia sẻ**

- HS trưng bày, phân tích và chia sẻ cảm nhận về bố cục, nét, hình, màu, đậm nhạt trong bài vẽ tranh tĩnh vật màu.

<p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b> + HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b> + GV gọi đại diện HS trình bày tác phẩm hoàn thiện của bản thân. + GV gọi HS nhóm khác nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</b> + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.</p>	
---	--

### Hoạt động 5: Ứng dụng với tranh tĩnh vật hoa quả

a. Mục tiêu: Khuyến khích HS đưa ra những ý tưởng về ứng dụng tranh tĩnh vật hoa quả trong cuộc sống..

b. Nội dung:

+GV cho HS xem hình ảnh tranh tĩnh vật được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày

+ Gv hướng dẫn HS làm khung cho bức tranh để tặng người thân, bạn bè,..

+ Dùng tranh tĩnh vật để trang trí nội thất trong gia đình, góc học tập, lớp học, ...

c. Sản phẩm học tập: Ý tưởng về ứng dụng tranh tĩnh vật hoa quả trong cuộc sống của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV - HS	Dự kiến sản phẩm
<p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b> - GV cho HS xem hình ảnh tranh tĩnh vật được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày. - GV nêu câu hỏi gợi ý để HS trong nhóm thảo luận, đưa ra ý kiến về: + Làm khung cho bức tranh để tặng người thân, bạn bè, + Dùng tranh tĩnh vật để trang trí nội thất trong gia đình, góc học tập, lớp học , ...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Em thường thấy tranh tĩnh vật ở những nơi nào?</li> <li>• Em có cảm nhận như thế nào nếu trang trí những bức tranh tĩnh vật trong nhà em?</li> <li>• Em sẽ treo bức tranh tĩnh vật vừa vẽ ở vị trí nào trong nhà em?</li> <li>• Nêu các cách sử dụng bức tranh tĩnh vật em đã vẽ?</li> </ul> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b> + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b> + GV gọi đại diện nhóm HS trình bày câu trả lời</p>	<p><b>5. Ứng dụng với tranh tĩnh vật hoa quả</b> Tranh tĩnh vật màu gợi cho người xem cảm xúc và tình yêu với thiên nhiên, phù hợp để trang trí trong đời sống.</p>

<p>+ GV gọi HS nhóm khác nhận xét, đánh giá.  <b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</b>  GV đánh giá, nhận xét, kết luận nội dung bài học / chủ đề.</p>	
---	--

## PHƯƠNG ÁN XÂY DỰNG CÁC CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ

### 1. Công cụ đánh giá của hoạt động 1

**\* Câu hỏi:**

- + Em hiểu như thế nào là tranh tĩnh vật?
- + Trong mỗi tranh có những hình ảnh gì?
- + Tranh được thể hiện bằng chất liệu gì?
- + Bố cục, hoà sắc và cách diễn tả chấm, nét, hình, màu trong mỗi bức tranh như thế nào?

**\* Phiếu 1: Phiếu đánh giá các nhóm thực hiện nhiệm vụ**

Các tiêu chí	Có	Không
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận nhiệm vụ được GV giao:</li> <li>- Mọi thành viên trong nhóm sẵn sàng nhận nhiệm vụ</li> </ul>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.</li> <li>- Mọi thành viên trong nhóm biết bày tỏ ý kiến, tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.</li> <li>- Mọi thành viên trong nhóm biết lắng nghe, tôn trọng, xem xét các ý kiến, quan điểm của nhau.</li> </ul>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện nhiệm vụ và hỗ trợ, giúp đỡ các thành viên khác:</li> <li>- Mọi thành viên trong nhóm cố gắng, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ của bản thân.</li> <li>- Các thành viên trong nhóm có sự hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ chung.</li> </ul>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tôn trọng quyết định chung:</li> <li>- Mọi thành viên trong nhóm đều tôn trọng quyết định chung của cả nhóm</li> </ul>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả làm việc: Có đủ sản phẩm theo yêu cầu của giáo viên.</li> </ul>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trách nhiệm với kết quả làm việc chung</li> <li>- Mọi thành viên có ý thức chịu trách nhiệm về sản phẩm chung của cả nhóm.</li> </ul>		

## Thang đánh giá

- Mức A: Đạt cả 6 tiêu chí
- Mức B: Đạt được 5 tiêu chí (Trong đó phải đạt được 2 tiêu chí 2 và 3)
- Mức C: Đạt được 4 tiêu chí (trong đó phải đạt được tiêu chí 2 hoặc 3)
- Mức D: Đạt 3 tiêu chí trở xuống

## Phiếu 2: Phiếu đánh giá trình bày kết quả làm việc nhóm

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D
1. Nội dung trình bày (60 điểm)	<p>-Trình bày được đầy đủ đặc điểm của tranh tĩnh vật. Các bước vẽ tranh.</p> <p>- Phương pháp sáng tạo sản phẩm, tính ứng dụng của sản phẩm vào cuộc sống, thông tin phong phú, đa dạng (60 điểm)</p>	<p>-Trình bày được đầy đủ đặc điểm của tranh tĩnh vật.Các bước vẽ tranh.</p> <p>- Phương pháp sáng tạo sản phẩm, tính ứng dụng của sản phẩm vào cuộc sống nhưng chưa phong phú, đa dạng (50 điểm)</p>	<p>-Trình bày còn thiếu một vài thông tin hoặc chưa phù hợp với nội dung tìm hiểu (40 điểm)</p>	<p>-Trình bày còn thiếu nhiều thông tin chưa đúng với yêu cầu của nội dung tìm hiểu (0-20 điểm)</p>
2. Cách trình bày (30 điểm)	<p>-Trình bày rõ ràng, ngắn gọn, sử dụng câu từ phù hợp, dễ hiểu với người nghe, lời nói truyền cảm, hấp dẫn (30 điểm)</p>	<p>-Trình bày rõ ràng, ngắn gọn, song chưa truyền cảm, hấp dẫn (20 điểm)</p>	<p>-Trình bày nhiều chỗ chưa ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu. Cách nói chưa hấp dẫn (15 điểm)</p>	<p>- Cách nói không phù hợp, khó hiểu, chưa hấp dẫn người nghe (0-5 điểm)</p>
3. Quản lý thời gian (10 điểm)	<p>-Trình bày đảm bảo đúng thời gian qui định (10 điểm)</p>	<p>-Trình bày có nhanh/chậm so với thời gian qui định không đáng kể (8 điểm)</p>	<p>-Thời gian trình bày nhanh/chậm khá nhiều so với thời gian qui định (6 điểm)</p>	<p>-Thời gian trình bày nhanh/chậm quá nhiều so với thời gian quy định (0-2 điểm)</p>

## Thang đánh giá xếp loại

- Mức A: Từ 81 -100 điểm
- Mức B: Từ 71-80 điểm
- Mức C: Từ 51-70 điểm
- Mức D: Dưới 50 điểm

## 2. Công cụ đánh giá hoạt động 2:

### \* Câu hỏi:

- + Em quan sát được hình dáng vị trí tỉ lệ của các bản mẫu như thế nào ?
- + Các phần mẫu sẽ được sắp xếp như thế nào trong các bức tranh của em ?
- + Khi vẽ , em sẽ vẽ phác khung hình để xác định bố cục của tranh hãy vẽ hình vật mẫu luôn?
- + Em sẽ vẽ vật ở xa hay ở gần trước ?
- + Em sẽ vẽ màu như thế nào? Em thích cách vẽ tranh tĩnh vật của họa sĩ nào ?

### \* Phiếu đánh giá

Các tiêu chí	Xuất hiện
- Chất liệu (mới lạ, tận dụng chất liệu, phế thải... đã được sử lý sạch sẽ)	
- Kiểu dáng (độc đáo, phong cách)	
- Trang trí (phối màu hài hòa, họa tiết sinh động)	

## 3. Công cụ đánh giá hoạt động 3:

### \* Câu hỏi:

- Em thường thấy tranh tĩnh vật ở những nơi nào ?
- Em có cảm nhận như thế nào nếu trang trí những bức tranh tĩnh vật trong nhà em?
- Em sẽ treo bức tranh tĩnh vật vừa vẽ ở vị trí nào trong nhà em?
- Nêu các cách sử dụng bức tranh tĩnh vật em đã vẽ ?

### \* Phiếu tiêu chí đánh giá sản phẩm

Tiêu chí	Mức độ			
	A	B	C	D

1. Lựa chọn chất liệu để vẽ tranh tĩnh vật (40 điểm)	- Lựa chọn và phối hợp được chất liệu để tạo tranh tĩnh vật sáng tạo, phù hợp với mục đích, yêu cầu sử dụng một bức tranh tĩnh vật (40 điểm)	- Lựa chọn và phối hợp được chất liệu để tạo một bức tranh tĩnh vật phù hợp với mục đích, yêu cầu sử dụng của bài học (30 điểm)	- Lựa chọn được chất liệu, học liệu để tạo một bức tranh tĩnh vật tương đối phù hợp với mục đích và yêu cầu của bài học (20 điểm)	- Lựa chọn được chất liệu nhưng chưa tạo một bức tranh tĩnh vật phù hợp (10 điểm)
2. Vẽ một bức tranh tĩnh vật(30 điểm)	- Sử dụng hình ảnh, màu sắc tạo sản phẩm đẹp mắt (30 điểm)	- Sử dụng hình ảnh, màu sắc tạo sản phẩm được phù hợp với yêu cầu (20 điểm)	- Sử dụng hình ảnh, màu sắc tạo sản phẩm tương đối phù hợp với yêu cầu (15 điểm)	- Sử dụng hình ảnh, màu sắc tạo sản phẩm chưa phù hợp yêu cầu (5 điểm)
3. Ứng dụng của sản phẩm trong cuộc sống (20 điểm)	Sản phẩm có tính ứng dụng cao, thiết thực với cuộc sống (20 điểm)	Sản phẩm có tính ứng dụng vào thực tiễn (15 điểm)	Sản phẩm có tính ứng dụng vào thực tiễn nhưng còn nhiều hạn chế (10 điểm)	Sản phẩm chưa có tính ứng dụng vào thực tiễn (5 điểm)
4. Trình bày, giới thiệu sản phẩm (10 điểm)	Viết và trình bày đầy đủ thông tin về sản phẩm (10 điểm)	Viết và trình bày thông tin về sản phẩm chưa đầy đủ (8 điểm)	Viết và trình bày còn thiếu nhiều thông tin về sản phẩm (5 điểm)	Chưa viết và trình bày được thông tin về sản phẩm (0 điểm)
Điểm	100	73	50	20

### Thang đánh giá xếp loại

- Mức A: Từ 81 đến 100 điểm
- Mức B: Từ 71 đến 80 điểm
- Mức C: Từ 51 đến 70 điểm
- Mức D: Dưới 50 điểm